

Phần 2. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

I. Giới thiệu về Dự án/Gói thầu

I.1. Giới thiệu tóm tắt về Dự án

1. Tên dự án: Dự án thành phần đoạn Vũng Áng - Bùng thuộc Dự án xây dựng công trình đường bộ cao tốc Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2021 - 2025.

2. Phạm vi dự án

- Điểm đầu: Khoảng km568+200 (tiếp giáp với điểm cuối dự án thành phần đoạn Hàm Nghi - Vũng Áng), thuộc địa phận xã Kỳ Tân, huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh.

- Điểm cuối: Khoảng km624+228,79 (tiếp giáp với điểm đầu của Dự án thành phần đoạn Bùng - Vạn Ninh) thuộc địa phận xã Cự Nẫm, huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình.

- Tổng chiều dài tuyến khoảng $L=55,34$ km.

3. Quy mô

Đường cao tốc, giai đoạn hoàn chỉnh thiết kế là đường cao tốc cấp 100, vận tốc thiết kế $V_{tk}=100$ km/h (theo Tiêu chuẩn đường ô tô cao tốc TCVN 5729:2012). Giai đoạn phân kỳ các yếu tố hình học (bình đồ, trắc dọc, ...) đạt tiêu chuẩn đường cao tốc cấp 100, quy mô 04 làn xe theo TCCS 42:2022/TCĐBVN (đường ô tô cao tốc - thiết kế và tổ chức giao thông trong giai đoạn phân kỳ đầu tư xây dựng).

Riêng đoạn tuyến Km576+700 - Km579+610 (bao gồm các công trình trên tuyến: Hàm Đèo Bụt; các cầu số 5 và 6; ...), được đầu tư hoàn chỉnh đảm bảo quy mô đường cao tốc cấp 100, 06 làn xe theo Quyết định số 1089/QĐ-BXD ngày 17/7/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc phê duyệt điều chỉnh Dự án thành phần đoạn Vũng Áng - Bùng thuộc Dự án xây dựng công trình đường bộ cao tốc Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2021-2025.

4. Tổng mức đầu tư điều chỉnh: được phê duyệt tại Quyết định số 1089/QĐ-BXD ngày 17/7/2025 là **12.548 tỷ đồng** (Mười hai nghìn, năm trăm bốn mươi tám tỷ đồng), trong đó:

- Chi phí xây dựng:

9.403,914 tỷ đồng;

- Chi phí thiết bị:	133,610 tỷ đồng;
- Chi phí bồi thường, hỗ trợ và tái định cư (đã bao gồm dự phòng):	1.921,004 tỷ đồng;
- Chi phí quản lý dự án:	47,532 tỷ đồng;
- Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng:	296,703 tỷ đồng;
- Chi phí khác:	300,700 tỷ đồng;
- Chi phí dự phòng (không bao gồm dự phòng chi phí bồi thường, hỗ trợ và tái định cư):	444,537 tỷ đồng.

5. Nguồn vốn: Ngân sách nhà nước theo Nghị quyết số 44/2022/QH15 ngày 11/01/2022 của Quốc hội.

6. Địa điểm: tỉnh Hà Tĩnh và tỉnh Quảng Trị.

7. Thời gian thực hiện dự án:

Chuẩn bị đầu tư, thực hiện Dự án từ năm 2021, hoàn thành năm 2026.

I.2. Giới thiệu tóm tắt về gói thầu xây lắp thuộc phạm vi Gói thầu BH04

Thi công xây dựng hoàn chỉnh đoạn tuyến Km576+700 - Km579+610 (bao gồm khảo sát, thiết kế BVTC), với một số nội dung chủ yếu:

1. Địa điểm, phạm vi xây dựng:

- Điểm đầu: Km576+700 thuộc địa phận xã Kỳ Hoa, tỉnh Hà Tĩnh.
- Điểm cuối: Km579+610 thuộc địa phận xã Kỳ Lạc, tỉnh Hà Tĩnh.
- Tổng chiều dài tuyến khoảng $L = 2,91\text{km}$.

2. Cấp đường: Đầu tư hoàn chỉnh đoạn tuyến Km576+700 - Km579+610 (bao gồm các công trình trên tuyến: Hàm Đèo Bụt; các cầu số 5 và 6;...), đảm bảo quy mô đường cao tốc cấp 100, 06 làn xe theo TCVN5729:2012 và QCVN 117: 2024/BGTVT.

Công trình giao thông đường bộ cao tốc cấp I, công trình cầu Cấp II.

3. Giải pháp thiết kế

- Công trình cầu số 5 (Km577+372): Xây dựng mới 01 đơn nguyên cầu cạn bên trái cầu giai đoạn phân kỳ, cầu gồm 09 nhịp dầm Super-T với sơ đồ $(39,1+7 \times 40+39,1)\text{m}$

và 02 nhịp bản vượt với sơ đồ (9,95+10,0)m. Chiều dài toàn cầu $L_{tc} = 388,75m$ (tính đến hết đuôi móng). Bề rộng cầu $B_{cầu} = 16,25m$, gồm: làn xe cơ giới $B_{mặt} = 3 \times 3,75 = 11,25m$; làn dừng xe khẩn cấp $B_{dxkc} = 1 \times 3,0 = 3,0m$; dải an toàn $B_{at} = 1,0m$; gờ lan can $B_{lc} = 2 \times 0,5 = 1,0m$; độ dốc ngang mặt cầu 2% một mái.

- Công trình cầu số 6 (Km579+158): Xây dựng mới 01 đơn nguyên cầu bên trái cầu giai đoạn phân kỳ, cầu gồm 03 nhịp dầm I33 sơ đồ nhịp (3x33)m và 02 nhịp bản vượt sơ đồ (9,95+10,0)m. Chiều dài toàn cầu $L_{tc} = 127,15 m$ (tính đến hết đuôi móng). Bề rộng cầu $B_{cầu} = 16,25m$, gồm: làn xe cơ giới $B_{mặt} = 3 \times 3,75 = 11,25m$; làn dừng xe khẩn cấp $B_{dxkc} = 1 \times 3,0 = 3,0m$; dải an toàn $B_{at} = 1,0m$; gờ lan can $B_{lc} = 2 \times 0,5 = 1,0m$; độ dốc ngang mặt cầu 2% một mái.

- Phần đường dẫn trong phạm vi trước và sau hầm: Đoạn từ Km576+700,00 - Km577+186,87 và Km579+224,65 - Km579+610,00: Sử dụng tim tuyến giai đoạn hoàn chỉnh để thiết kế trắc dọc, trắc ngang chi tiết đảm bảo yếu tố hình học tuyến (cao độ nền đường, công trình) theo quy định; Đoạn từ Km577+186,87 - Km579+224,65: Tuyến đi theo 2 nhánh độc lập, qua cầu số 5, hầm Đèo Bụt và cầu số 6: Thiết kế đường một mái, sử dụng tim tuyến nhánh phải để thiết kế trắc dọc, trắc ngang chi tiết đảm bảo yếu tố hình học tuyến. Đoạn tuyến qua hầm Đèo Bụt tim nhánh trái và phải song song với nhau và tim hai hầm cách nhau 45m.

- Hoàn thiện ống hầm trái:

+ Phần mặt đường xe chạy: Kết cấu mặt đường gồm các lớp từ trên xuống dưới như sau: Lớp bê tông xi măng C35 dày 28cm; Láng nhựa dày 1cm; Lớp cấp phối đá dăm gia cố 4% xi măng, chiều dày nhỏ nhất 19cm.

+ Hệ thống thông gió; Hệ thống chiếu sáng; Hệ thống SCADA; Hệ thống phòng cháy, chữa cháy.

I.3. Giới thiệu chung về Gói thầu BH04

1. Thông tin về gói thầu theo nội dung kế hoạch đấu thầu được duyệt

Tên gói thầu	Gói thầu BH04: Bảo hiểm công trình Gói thầu XL04
Nội dung công việc	
1. Nguồn vốn	Ngân sách nhà nước
2. Hình thức lựa chọn nhà thầu	Đấu thầu rộng rãi/Qua Mạng
3. Phương thức lựa chọn nhà thầu	01 giai đoạn, 01 túi hồ sơ
4. Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu	Quý I/2026

Tên gói thầu	Gói thầu BH04: Bảo hiểm công trình Gói thầu XL04
Nội dung công việc	
5. Loại hợp đồng	Trọn gói.
6. Thời gian thực hiện gói thầu	Theo thời gian thi công gói thầu xây lắp XL04 (300 ngày) và bảo hiểm cho thời gian bảo hành 720 ngày

2. Mục tiêu công việc:

Lựa chọn được nhà thầu bảo hiểm có đủ điều kiện năng lực hoạt động kinh doanh bảo hiểm trong hoạt động đầu tư xây dựng phù hợp với bảo hiểm xây dựng gói thầu XL04 Dự án thành phần đoạn Vũng Áng - Bùn thuộc Dự án xây dựng công trình đường bộ cao tốc Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2021 - 2025.

3. Yêu cầu kỹ thuật của gói thầu:

3.1. Phạm vi bảo hiểm

Cung cấp dịch vụ bảo hiểm công trình và bảo hiểm trách nhiệm bên thứ ba tại Gói thầu XL04: Thi công xây dựng hoàn chỉnh đoạn tuyến Km576+700 - Km579+610 (bao gồm khảo sát, thiết kế BVTC) thuộc Dự án thành phần đoạn Vũng Áng - Bùn thuộc Dự án xây dựng công trình đường bộ cao tốc Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2021 - 2025.

3.2. Thời gian bảo hiểm: Theo tiến độ thi công Gói thầu XL04 (dự kiến **300 ngày**) tính từ khi khởi công công trình đến khi công trình hoàn thành đưa vào sử dụng, bao gồm cả điều chỉnh, bổ sung (nếu có) và thời gian bảo hành công trình 720 ngày (thời gian bảo hành được tính từ khi bắt đầu có Biên bản bàn giao đưa công trình vào khai thác sử dụng cho đơn vị quản lý).

3.3. Người được bảo hiểm:

- Ban Quản lý dự án đường sắt;
- Nhà thầu chính, các nhà thầu phụ tham gia trực tiếp thi công gói thầu và các bên có quyền lợi liên quan.

3.4. Công việc được bảo hiểm:

Các hạng mục xây dựng và cung cấp, lắp đặt thiết bị thuộc Gói thầu XL04: Thi công xây dựng hoàn chỉnh đoạn tuyến Km576+700 - Km579+610 (bao gồm khảo sát, thiết kế BVTC), Dự án đầu tư hoàn thiện hầm Thần Vũ thuộc tuyến cao tốc Bắc - Nam phía Đông, gồm:

- Tổng chiều dài tuyến khoảng $L = 2,91\text{km}$, trong đó:
 - + Phần đường dẫn trong phạm vi trước và sau hầm: Đoạn từ $\text{Km}576+700,00$ - $\text{Km}577+186,87$ và $\text{Km}579+224,65$ - $\text{Km}579+610,00$.
 - + Đầu tư xây dựng Công trình cầu số 5 ($\text{Km}577+372$), cầu số 6 ($\text{Km}579+158$)
 - + Hoàn thiện ống hầm trái (Hầm Đèo Bụt):
 - * Phần mặt đường xe chạy: Kết cấu mặt đường gồm các lớp từ trên xuống dưới như sau: Lớp bê tông xi măng C35 dày 28cm; Láng nhựa dày 1cm; Lớp cấp phối đá dăm gia cố 4% xi măng, chiều dày nhỏ nhất 19cm.
 - * Hệ thống thông gió; Hệ thống chiếu sáng; Hệ thống SCADA; Hệ thống phòng cháy, chữa cháy.

3.5. Địa điểm: xã Kỳ Hoa, xã Kỳ Lạc tỉnh Hà Tĩnh.

3.6. Quyền lợi được bảo hiểm:

Bảo hiểm công trình xây dựng: Bên Bảo hiểm sẽ bồi thường cho Bên được bảo hiểm những tổn thất, thiệt hại vật chất trực tiếp, bất ngờ và không lường trước được xảy ra trong quá trình thi công xây dựng và **bảo hành** Gói thầu XL04: Thi công xây dựng hoàn chỉnh đoạn tuyến $\text{Km}576+700$ - $\text{Km}579+610$ (bao gồm khảo sát, thiết kế BVTC) thuộc Dự án thành phần đoạn Vũng Áng - Bùng thuộc Dự án xây dựng công trình đường bộ cao tốc Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2021 - 2025 và các hạng mục phát sinh trong quá trình thi công Gói thầu XL04 do mọi nguyên nhân.

Bảo hiểm trách nhiệm bên thứ ba: Bên Bảo hiểm sẽ bồi thường cho Bên được bảo hiểm những trách nhiệm pháp lý phát sinh đối với thiệt hại về người như chết, thương tật thân thể và thiệt hại tài sản bên thứ ba phát sinh liên quan đến quá trình thi công và **bảo hành** Gói thầu XL04: Thi công xây dựng hoàn chỉnh đoạn tuyến $\text{Km}576+700$ - $\text{Km}579+610$ (bao gồm khảo sát, thiết kế BVTC) thuộc Dự án thành phần đoạn Vũng Áng - Bùng thuộc Dự án xây dựng công trình đường bộ cao tốc Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2021 - 2025. Trường hợp nhà thầu thi công mua bảo hiểm trách nhiệm dân sự đối với bên thứ ba thì nhà thầu bảo hiểm phải nhận bảo hiểm trách nhiệm dân sự đối với bên thứ ba. Khi đó nhà thầu thi công nộp phí bảo hiểm theo quy định của pháp luật liên quan.

3.7. Số tiền bảo hiểm: 215.710.000.000 tỷ đồng (Giá trị phần cầu: 126.620.000.000 tỷ đồng; giá trị phần đường: 29.250.000.000 tỷ đồng và giá trị phần mặt đường trong hầm; thiết bị cơ - điện, SCADA, PCCC: 59.840.000.000 tỷ đồng).

3.8. Điều kiện bảo hiểm:

- **Bảo hiểm công trình trong thời gian xây dựng:** Theo Nghị định số 67/2023/NĐ-CP ngày 06 tháng 9 năm 2023 của Chính phủ quy định về bảo hiểm bắt

buộc trách nhiệm dân sự của chủ xe cơ giới, bảo hiểm cháy, nổ bắt buộc, bảo hiểm bắt buộc trong hoạt động đầu tư xây dựng.

- **Bảo hiểm trách nhiệm bên thứ ba:** Theo Nghị định số 67/2023/NĐ-CP ngày 06 tháng 9 năm 2023 của Chính phủ quy định về bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ xe cơ giới, bảo hiểm cháy, nổ bắt buộc, bảo hiểm bắt buộc trong hoạt động đầu tư xây dựng.

- **Bảo hiểm cho thời gian bảo hành 720 ngày và Bảo hiểm trách nhiệm bên thứ ba:** do nhà thầu đề xuất theo điều khoản bổ sung và không tính phí.

3.9. Mức phí bảo hiểm, yêu cầu về nhà tái bảo hiểm:

Mức phí bảo hiểm do Nhà thầu tự đề xuất.

Doanh nghiệp đứng đầu nhận tái bảo hiểm và doanh nghiệp nhận tái bảo hiểm từ 10% tổng mức trách nhiệm của mỗi hợp đồng tái bảo hiểm phải được xếp hạng tối thiểu “BBB” theo Standard & Poor’s hoặc Fitch, “B++” theo A.M.Best, “Baal” theo Moody hoặc các kết quả xếp hạng tương đương của các tổ chức có chức năng, kinh nghiệm xếp hạng khác tại năm tài chính gần nhất (năm 2024) so với thời điểm giao kết hợp đồng tái bảo hiểm (kèm theo tài liệu chứng minh).

3.10. Mức khấu trừ:

Phần 1. Thiệt hại vật chất (cho rủi ro thiên tai và rủi ro khác): Theo Nghị định số 67/2023/NĐ-CP ngày 06 tháng 9 năm 2023 của Chính phủ quy định về bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ xe cơ giới, bảo hiểm cháy, nổ bắt buộc, bảo hiểm bắt buộc trong hoạt động đầu tư xây dựng.

Phần 2. Trách nhiệm bên thứ ba:

- Mức khấu trừ đối với trách nhiệm bên thứ ba (chỉ áp dụng đối với tài sản): ≤ 20.000.000 đồng VN/vụ tổn thất.

4. Chương trình bảo hiểm cho gói thầu

Nhà thầu phải có bản chào phí bảo hiểm thuộc E-HSĐT bao gồm không giới hạn các nội dung sau:

Người được bảo hiểm	:	Ban Quản lý dự án Đường sắt
		Các Nhà thầu thi công xây dựng Gói thầu XL04: Thi công xây dựng hoàn chỉnh đoạn tuyến Km576+700 - Km579+610 (bao gồm khảo sát,

		thiết kế BVTC) thuộc Dự án thành phần đoạn Vững Áng - Bùng thuộc Dự án xây dựng công trình đường bộ cao tốc Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2021 - 2025: Nhà thầu chính, các Nhà thầu phụ tham gia trực tiếp thi công công trình và các bên có quyền lợi liên quan.
Địa chỉ	:	Ban Quản lý dự án Đường Sắt, Ô D20, đường Tôn Thất Thuyết, khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
Người bảo hiểm	:	
Địa chỉ	:	
Ngành nghề kinh doanh	:	
Tên dự án và mô tả dự án	:	Dự án thành phần đoạn Vững Áng - Bùng thuộc Dự án xây dựng công trình đường bộ cao tốc Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2021 - 2025
Tỷ lệ phí bảo hiểm (bao gồm thuế VAT)	:	- Tỷ lệ phí bảo hiểm: + Phần cầu:% + Phần đường:% + Phần hoàn thiện hầm (mặt đường trong hầm, hệ thống scada, PCCC, cơ - điện):%
Phí bảo hiểm (trước thuế)	: VNĐ
Thuế VAT	: VNĐ
Phí bảo hiểm (sau thuế)	: VNĐ
Phạm vi bảo hiểm	:	I. Thiệt hại vật chất:
		Bảo hiểm tổn thất, thiệt hại vật chất bất ngờ và không lường trước được do bất kỳ nguyên nhân nào khác với những nguyên nhân bị loại trừ trong Quy tắc bảo hiểm đính kèm và các điều khoản sửa đổi bổ sung (Trường hợp nguyên nhân đã loại trừ trong Quy tắc bảo hiểm nếu được mở rộng theo

		Điều khoản bổ sung thì thực hiện theo Điều khoản bổ sung của Hợp đồng bảo hiểm) của các hạng mục xây dựng và các hạng mục phát sinh trong quá trình thi công Gói thầu XL04: Thi công xây dựng hoàn chỉnh đoạn tuyến Km576+700 - Km579+610 (bao gồm khảo sát, thiết kế BVTC) thuộc Dự án thành phần đoạn Vũng Áng - Bùng thuộc Dự án xây dựng công trình đường bộ cao tốc Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2021 - 2025.
		II. Trách nhiệm bên thứ ba:
		Bảo hiểm trách nhiệm pháp lý mà Người bảo hiểm có trách nhiệm thanh toán cho Bên thứ ba đối với những thiệt hại về tính mạng, thương tật thân thể hay thiệt hại tài sản phát sinh trong thời hạn bảo hiểm liên quan đến việc thi công các hạng mục xây dựng và các hạng mục phát sinh nằm trong giá trị Hợp đồng của Gói thầu XL04: Thi công xây dựng hoàn chỉnh đoạn tuyến Km576+700 - Km579+610 (bao gồm khảo sát, thiết kế BVTC) thuộc Dự án thành phần đoạn Vũng Áng - Bùng thuộc Dự án xây dựng công trình đường bộ cao tốc Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2021 - 2025.
Giá trị công trình được bảo hiểm	:	215.710.000.000 tỷ đồng (Giá trị phần cầu: 126.620.000.000 tỷ đồng; giá trị phần đường: 29.250.000.000 tỷ đồng và giá trị phần mặt đường trong hầm; thiết bị cơ - điện, SCADA, PCCC: 59.840.000.000 tỷ đồng)
Thời gian bảo hiểm	:	Theo thời gian thi công Gói thầu XL (Dự kiến 300 ngày), bao gồm cả điều chỉnh, bổ sung (nếu có) và thời gian bảo hành 720 ngày.
Điều khoản bảo hiểm	:	Quy tắc bảo hiểm ban hành kèm theo Quyết định số ngày tháng năm do

Điều khoản bổ sung	:	Liệt kê các Điều khoản bổ sung, mức trách nhiệm, nội dung của các Điều khoản bổ sung
Số tiền bảo hiểm/Hạn mức trách nhiệm	:	I. Thiệt hại vật chất: Tồn thất vật chất:
		II. Trách nhiệm bên thứ ba: - Mức trách nhiệm về tài sản: VNĐ/mỗi và mọi vụ tổn thất, không giới hạn số vụ trong thời gian bảo hiểm; - Mức trách nhiệm về người:VNĐ/người/vụ
Mức khấu trừ	:	I. Thiệt hại vật chất: - Rủi ro thiên tai: VNĐ/vụ - Rủi ro khác:VNĐ/vụ II. Trách nhiệm bên thứ ba: - Thiệt hại tài sản:VNĐ/vụ
Luật áp dụng	:	Hệ thống Luật pháp Việt Nam
Giới hạn lãnh thổ	:	Việt Nam